

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09 /2023/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 26 tháng 4 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Sở Xây dựng tại Tờ trình số 849/TTr-SXD ngày 24 tháng 4 năm 2023.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2023 và thay thế Quyết định số 3184/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chế độ báo cáo thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và

Truyền thông; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Tin học tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT<sub>TDP</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Tiến**



## QUY CHẾ

**Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ,  
cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường  
bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

(Kèm theo Quyết định số **09** /2023/QĐ-UBND ngày **26/4**/2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định trách nhiệm, nội dung phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Những nội dung phối hợp không được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

### Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Sở Xây dựng và các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức cá nhân phối hợp, chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu trên cơ sở quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định; bảo đảm vai trò, trách nhiệm của mỗi cơ quan và đảm bảo phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, thống nhất trong thực hiện chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác theo đúng các biểu mẫu quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung, thông tin, dữ liệu do mình cung cấp.

3. Xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của Sở Xây dựng và các Sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với những thông tin dữ liệu thuộc phạm vi chia sẻ, cung cấp đã được quy định.

4. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối tiếp nhận các thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này để tổng hợp, xử lý, tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản**

1. Sở Xây dựng định kỳ tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; duy trì hệ thống thông tin.

Trường hợp cần thu thập, cập nhật bổ sung các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phục vụ kịp thời cho công tác quản lý, phát triển kinh tế - xã hội thì Sở Xây dựng đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận trước khi tổ chức thực hiện.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản, dự án bất động sản có trách nhiệm chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ.

3. Sau khi nhận được báo cáo của các tổ chức, cá nhân có liên quan theo Quy chế này, Sở Xây dựng tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

4. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được xử lý trước khi được tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản để đảm bảo tính hợp lý, thống nhất; đối với các thông tin, dữ liệu được cập nhật từ cơ sở dữ liệu chuyên ngành thì cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành đó có trách nhiệm đảm bảo về tính chính xác của thông tin, dữ liệu.

Trường hợp thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp không thống nhất, chưa đồng bộ, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu thì Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để tổng hợp đưa vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

5. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản phải được số hóa, lưu trữ và bảo quản theo quy định của pháp luật về lưu trữ và các quy định chuyên ngành để đảm bảo an toàn, thuận tiện trong việc quản lý, khai thác, sử dụng thông tin.

#### **Điều 4. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản**

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 11 của Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

**Điều 5. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung thông tin, dữ liệu cung cấp, chia sẻ và khắc phục các lỗi kỹ thuật thuộc về phần mềm quản lý điều hành**

1. Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung thông tin, dữ liệu

Trường hợp điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung chia sẻ, cung cấp, thông tin, dữ liệu phải thông báo và gửi thư điện tử cho Sở Xây dựng trong vòng 24 giờ (kể từ khi có điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung) trước khi gửi văn bản điều chỉnh chính thức và có trách nhiệm làm rõ, giải trình lý do đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác đối với các thông tin cung cấp.

2. Khi gặp sự cố về phần mềm quản lý, điều hành

Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi gặp sự cố, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chủ động thông báo sự cố về Sở Xây dựng để tổng hợp.

Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm thông tin thuộc Bộ Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức sửa chữa, khắc phục và hướng dẫn các đơn vị thực hiện bảo đảm thông tin, dữ liệu được cung cấp chính xác, kịp thời, an ninh, an toàn, bảo mật cơ sở dữ liệu.

**Điều 6. Nội dung phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản**

1. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng quý

a) Sở Xây dựng cung cấp các thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo Biểu mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

d) Cục Thuế tỉnh chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo Biểu mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

đ) Chủ đầu tư các dự án bất động sản: Cung cấp thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 10; Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thì chủ đầu tư nhận chuyển nhượng thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 11; kê khai, cung cấp thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

e) Sàn Giao dịch bất động sản phải cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định tại Biểu mẫu số 13 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ hàng năm

a) Sở Xây dựng cung cấp các thông tin về Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở; các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Biểu mẫu số 9 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

3. Thời gian chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

a) Thông tin dữ liệu chia sẻ, cung cấp định kỳ hàng quý: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp chia sẻ, cung cấp trước ngày 10 tháng cuối cùng của Quý báo cáo.

b) Thông tin dữ liệu chia sẻ, cung cấp định kỳ hàng năm: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phối hợp chia sẻ, cung cấp trước ngày 10 tháng cuối cùng của năm báo cáo.

### **Điều 7. Phương thức phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin dữ liệu**

1. Phối hợp cung cấp thông tin: Gửi thông tin, dữ liệu về Sở Xây dựng bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử đã ký số theo quy định.

2. Phối hợp chia sẻ thông tin: Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu được thực hiện trực tuyến tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>) và thực hiện theo các biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 28 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

2. Tiếp nhận, tổng hợp, rà soát, xử lý các thông tin dữ liệu được quy định tại khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 18 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Xử lý thông tin, dữ liệu trước khi được tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; Trường hợp các cơ quan, tổ chức có văn bản đề nghị chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp, Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa, cập nhật, bổ

sung nhằm đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, chính xác của thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Hàng năm tổ chức lập kế hoạch, dự toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để thực hiện công tác điều tra, thu thập thông tin, dữ liệu; tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

4. Phối hợp các cơ quan liên quan lập hồ sơ xử lý vi phạm của chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản đối với việc không báo cáo cung cấp thông tin dữ liệu hoặc cung cấp không đúng thời hạn, nội dung không chính xác, đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 quy định về xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng.

### **Điều 9. Trách nhiệm của các Sở, Ngành, địa phương và đơn vị liên quan**

1. Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Xây dựng tổ chức thực hiện điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại địa phương; xây dựng ứng dụng tra cứu thông tin quy hoạch qua ứng dụng web, công khai quy hoạch, tích hợp thông tin quy hoạch lên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản quốc gia.

2. Các Sở, Ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm phối hợp Sở Xây dựng thực hiện quy chế này.

3. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ động cung cấp cho Sở Xây dựng khu vực cần bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn không cho phép tổ chức, cá nhân nước ngoài được quyền sở hữu nhà ở.

4. Công an tỉnh phối hợp cung cấp thông tin về Sở Xây dựng về việc triển khai theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 29/8/2022 của Thủ tướng chính phủ về một số giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

5. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ tính toán chỉ tiêu thống kê Chỉ số giá giao dịch bất động sản và Chỉ số lượng giao dịch bất động sản.

6. Hiệp hội Bất động sản tỉnh Quảng Trị phối hợp gửi góp ý về tổng quan tình hình thị trường và đánh giá thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh hàng Quý về Sở Xây dựng, làm cơ sở tham khảo, báo cáo Bộ Xây dựng phục vụ công tác công bố thông tin về Nhà ở và thị trường bất động sản.

7. Cục Thống kê tỉnh phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu hàng năm và 05 năm gồm: Thông tin về kết quả điều tra hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Thông tin về số lượng, diện tích nhà ở đô thị; nông thôn; nhà ở phân theo mức độ kiên cố xây dựng; diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh, khu vực đô thị, nông thôn theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở, Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ.

#### **Điều 10. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện quy chế này, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi hoặc điều chỉnh cho phù hợp thực tế quản lý, Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.